TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 212/2018/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 16 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số 16/2018/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2018, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Ngô Văn T - sinh năm 1966

Trú tại: Tổ 9A, khu 5, phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

2. ***Bị đơn***: Chị Ân Thị T1 - sinh năm 1976

Trú tại: Tổ 9A, khu 5, phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn T và chị Ân Thị T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tình cảm: Anh Ngô Văn T và chị Ân Thị T1 thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Anh Ngô Văn T và chị Ân Thị T1 xác nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Ngô Thạch Thảo, sinh ngày 30/7/2006. Anh T và chị T1 thỏa thuận, chị T1 là người trực tiếp nuôi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), anh T cấp dưỡng nuôi con cho chị T1 mỗi tháng 1,5 triệu đồng, tính từ tháng 05/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

* Về tài sản chung: Anh Ngô Văn T và chị Ân Thị T1 xác nhận vợ chồng tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh Ngô Văn T phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng, anh T đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002435 ngày 03/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Trả lại chị T1 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng) tiền tạm ứng án phi chia tài sản chung khi ly hôn theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002685 ngày 03/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hương

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND TP. Hạ Long;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THA Dân sự TP Hạ Long*
- *UBND xã Trang Lương, Đông Triều, Quảng Ninh;*
- *Lưu hồ sơ, VP*